

Bản án số: **24/2025/HS-ST**

Ngày: 14/05/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yên;**

Các Hội thẩm nhân dân: Chị **Phùng Thị Chiền**

Ông Trương Văn Kế

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quyển** – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình- Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn M, sinh năm: 2002, nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội, trình độ văn hoá: 07/12, dân tộc: Kinh. Nghề nghiệp: Lao động tự do, con ông Nguyễn Văn S, con bà Trần Thị Thu H, vợ là Chu Thị Minh T. Con có 01 con, sinh năm 2024. Tiền án: Không. Tiền sự: Tại quyết định số: 80/QĐ- XPHC ngày 22/10/2019, Nguyễn Văn M bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, ngày 29/4/2025 gia đình M đã nộp tiền. Nhân thân: Tại quyết định số: 57/ QĐ- XPHC ngày 28/05/2019 Công an huyện B đã xử phạt M số tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, M đã thi hành quyết định này. Tại bản án số: 40/ BA- HSST ngày 23/04/2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt M 27 tháng tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng. M ra trại ngày 17/12/2022. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2025 tại phân

trại tạm giam khu vực B - Trại tạm giam số 1- Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Giang Tiến Đ, sinh năm 1993. Nơi công tác: Công an xã T.

Địa chỉ: Thôn C, xã C, huyện B, TP Hà Nội.

- Ông Đỗ Hoài N, sinh năm 1988. Nơi công tác: Công an xã T.

Địa chỉ: Khu T, Phường M, TP V, tỉnh Phú Thọ.

(Ông Đ, ông G xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ, ngày 02/01/2025, Nguyễn Văn M sinh năm 2002, địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội và anh Trần Duy H1, sinh năm 2002, HKTT: Xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ) ăn cơm và uống bia ở nhà của M. Cùng ăn với M và H1 có ông Nguyễn Văn S là bố của M, bà Trần Thị Thu H, là mẹ của M, chị Chu Thị Minh T là vợ của M. Khoảng 21 giờ cùng ngày, trong khi đang uống bia M có nhắc đến chuyện bà H cho H1 mượn tiền, do trước đó M có một số lần vay tiền bà H nhưng bà H không đồng ý. Vì vậy, M bức xúc, xảy ra cãi vã với H1. Thấy vậy, ông S đã điều khiển xe máy đưa H1 về nhà để tránh mâu thuẫn xảy ra. Do say bia, M tiếp tục trách móc bà H việc cho H1 vay tiền, giữa bà H và M có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, bà H đã đuổi M ra ở riêng. M bức tức nên đã nói “*tôi đốt bỏ cái nhà luôn*”, bà H thách thức “*tao thách mày đốt đấy*”.

Sau đó, nhằm thực hiện ý định đốt nhà, M điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, BKS: 29V1-77884 (là xe của chị T) đang để ở sân để đi mua xăng. M đi đến cửa hàng xăng dầu trường T3 (thuộc thôn N, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội) để mua xăng. Do M không mang theo đồ vật để chứa xăng nên M nhặt 01 ống nhựa hình trụ tròn, không có nắp đậy và 01 chai nhựa (loại chai nhựa lavie) ở thùng rác để chứa xăng. Tại cây xăng, M gặp chị Phùng Thị T1 là nhân viên bán xăng. M mua 30.000 đồng xăng và M xin chị T1 cho 01 túi nilong để đựng ống, chai nhựa chứa xăng.

Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, M điều khiển xe máy mang xăng về thì chị T1 và bà H ôm giữ M và giằng túi xăng từ tay M, quá trình giằng co làm xăng đổ văng ra người của M, chị T1 và đổ ra sân nhà. Cùng lúc này, ông S về

đến nhà, người thấy có mùi xăng và được bà H kể lại sự việc nên ông S đã gọi điện thoại trình báo Công an xã T đến để giải quyết sự việc này (ông S gọi điện thoại trực tiếp cho Đồng chí Nguyễn Quốc H2 - Phó trưởng Công an xã T, chỉ huy ca trực Công an xã T ngày 02/01/2025).

Do nhà của ông S nằm tại vị trí giáp ranh giữa xã P và xã T nên sau khi nhận được thông tin trình báo của ông S, xét thấy vụ việc cần giải quyết ngay nên đồng chí H2 đã lập tổ công tác đến nhà ông S xác minh, giải quyết. Tổ công tác gồm: Đồng chí Giang Tiến Đ (Cán bộ Công an xã T) - là tổ trưởng; Đồng chí Đỗ Hoài N (Cán bộ Công an xã T) cùng các anh Nguyễn Ngọc H3, Chu Văn H4, Nguyễn Quang V (là lực lượng an ninh cơ sở thôn T) là tổ viên. Đồng chí Đ và Đồng chí N mặc trang phục Công an nhân dân. Anh H3, anh V, anh H4 là tổ viên mặc quần áo của lực lượng an ninh cơ sở. Tổ công tác sử dụng 01 xe ô tô chuyên dụng và 03 xe máy cá nhân của anh V, anh H4, anh H3 xuất phát từ Công an xã T để đi thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, Đồng chí H2 phân công thêm Đồng chí Nguyễn Công T2 - là lực lượng an ninh cơ sở thôn T đến nhà ông S trước nắm tình hình, hỗ trợ tổ công tác.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, tổ công tác đến nhà ông S. Đến nơi, tổ công tác đã mời M đến làm việc tại bàn uống nước ở sân. Tại đây, Đồng chí Đ đã giới thiệu tổ công tác, lý do tổ công tác có mặt làm việc tại nhà ông S. Ông S trình bày về sự việc M mua xăng dọa đốt nhà và yêu cầu lực lượng công an xử lý đối với M. Tuy nhiên, đang làm việc, M đứng lên, không tiếp tục làm việc và định bỏ chạy ra ngoài cổng. Đồng chí Đ yêu cầu M quay lại nhưng M không chấp hành. Anh V giữ tay áo M để M không bỏ chạy. M vùng ra, cởi bỏ áo và bảo anh V “*bỏ ra đi*”. Đồng chí N, đồng chí Đ nhiều lần yêu cầu M quay lại bàn ngồi làm việc nhưng M không chấp hành. Do bức tức việc các đồng chí công an yêu cầu làm việc, M chạy vào trong khu bếp để tìm hung khí thì anh V chạy theo giữ tay M lại. M giật tay ra và vung tay phải đâm 01 phát về hướng anh V nhưng không trúng. M tiếp tục chạy vào trong gian bếp, cầm 01 con dao nhọn dài 32cm, cán dao bằng gỗ rồi lao ra sân, hướng mũi dao vào mặt đồng chí Đ và nói đe dọa “*mày bắt tao không*”. M cầm dao lao đến tấn công đồng chí Đ. Thấy vậy, đồng chí Đ bỏ chạy ra cổng. M cầm dao đuổi theo nhưng không đuổi được. Thấy M sử dụng dao, đồng chí N liên tục yêu cầu M bỏ dao xuống. M tiếp tục cầm dao lao đến tấn công đồng chí N làm đồng chí N phải bỏ chạy ra ngoài cổng. M cầm dao đuổi theo một đoạn nhưng không đuổi được nên đi quay lại cổng. M hét lên “*thằng nào bắt bố mày đi tù*” đồng thời liên tục đe dọa sẽ đâm chết người nào bắt M. Tổ công tác quay lại cổng để thực hiện việc khống chế M. Lúc này,

anh T2 đã tiếp cận và lấy dao của M, vớt ra đường. Thấy vậy, các đồng chí trong tổ công tác cùng tiến đến khống chế M. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M, thu giữ 01 con dao, 01 ống nhựa và đưa M về trụ sở Công an xã T để làm rõ hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan CSĐT, Nguyễn Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung diễn biến nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) con dao dài 32cm, phần lưỡi dao dài 20cm, có 01 đầu nhọn, phần cán dao bằng gỗ, dài 12cm: Con dao được M lấy từ trong gian bếp của nhà M và sử dụng làm hung khí tấn công tổ công tác Công an xã T đến làm nhiệm vụ.

- 01 (một) ống nhựa hình trụ tròn, trong suốt, có đường kính là 8cm, cao 18cm: Ống nhựa này được M nhặt từ thùng rác của cửa hàng X và sử dụng để chứa xăng mang về nhà với mục đích dọa đốt nhà.

- 01 (một) chiếc quần dài, kiểu dáng quần ngủ, màu trắng- đen, in chữ MEW và 01 (một) chiếc áo sơ mi dài tay, kiểu dáng áo ngủ, màu trắng- đen, in chữ MEW: Bộ quần áo này được chị T1 mặc trong lúc giằng co ống xăng với M khiến xăng bị đổ, bám vào bộ quần áo trên.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì để phục vụ quá trình giải quyết án.

- 01 (một) thẻ nhớ màu đen, nhãn hiệu Kingston và 01 đĩa DVD-R có lưu trữ các video liên quan đến vụ án: Do bà Trần Thị Thu H giao nộp. Được chuyển theo hồ sơ vụ án để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Về dân sự: Do Nguyễn Văn M không gây thương tích cho ai nên Công an xã T không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 19 /CT-VKS ngày 23/04/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 điều 330 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 330 BLHS; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về vật chứng của vụ án: 01 (một) con dao dài 32cm, phần lưỡi dao dài 20cm, có 01 đầu nhọn, phần cán dao bằng gỗ, dài 12cm đã qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa hình trụ tròn, trong suốt, có

đường kính là 8cm, cao 18cm đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài, kiểu dáng quần ngủ, màu trắng – đen, in chữ Mew, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay kiểu dáng áo ngủ, màu trắng- đen, in chữ Mew, đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám xét, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ, ngày 02/01/2025 tại gia đình của Nguyễn Văn M ở thôn N, xã P, huyện B, thành phố Hà Nội xảy ra mâu thuẫn giữa M và bố, mẹ của M dẫn đến xô xát chửi nhau và M đã có hành vi dùng xăng đe dọa đốt nhà của gia đình M. Do đó, ông S (là bố của M) đã báo tin cho Công an xã T đến giải quyết. Nhận được tin báo, tổ công tác Công an xã T thực hiện nhiệm vụ phát sinh trong ca trực theo sự phân công nhiệm vụ trực tiếp của Đồng chí Phó trưởng Công an xã T, chỉ huy ca trực ngày 02/01/2025. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên trong tổ công tác mặc trang phục Cảnh sát nhân dân, lực lượng an ninh cơ sở đúng theo quy định. Tuy nhiên, M đã có thái độ không hợp tác, sử dụng hung khí là 01 con dao nhọn rồi lao đến

vung dao tấn công, dồn đuổi theo đồng chí Giang Tiến Đ và đồng chí Đỗ Hoài N là cán bộ Công an xã T để chống trả lại tổ công tác. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M thực hiện đã phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã cản trở hoạt động của tổ công tác công an xã T, huyện B, thành phố Hà Nội, trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của họ và làm giảm hiệu lực quản lý của các cơ quan Nhà nước, hành vi của bị cáo gây mất trật tự, an toàn cho người dân, ảnh hưởng đến sức khỏe của các đồng chí công an đang thi hành công vụ, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo mới có sức răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS.

Về đặc điểm nhân thân:

Tiền sự: Tại quyết định số: 80/QĐ- XPHC ngày 22/10/2019, Nguyễn Văn M bị Công an huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, ngày 29/4/2025 gia đình M đã nộp số tiền này. Nhân thân: Tại quyết định số: 57/ QĐ- XPHC ngày 28/05/2019 Công an huyện B đã xử phạt M số tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, M đã thi hành quyết định này. Tại bản án số: 40/ BA- HSST ngày 23/04/2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt M 27 tháng tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng.

Qua xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo HĐXX thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khoẻ của người khác và 01 lần bị xét xử về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Điều đó thể hiện sự côn đồ, coi thường pháp luật do vậy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về vật chứng vụ án: 01 (một) con dao dài 32cm, phần lưỡi dao dài 20cm, có 01 đầu nhọn, phần cán dao bằng gỗ, dài 12cm đã qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa hình trụ tròn, trong suốt, có đường kính là 8cm, cao 18cm đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài, kiểu dáng quần ngủ, màu trắng – đen, in chữ Mew, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay kiểu dáng áo ngủ, màu trắng- đen, in chữ Mew, đã qua sử dụng.

[5] Về dân sự: Do Nguyễn Văn M không gây thương tích cho ai nên Công an xã T không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự. Nên HĐXX không xem xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 330, điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) con dao dài 32cm, phần lưỡi dao dài 20cm, có 01 đầu nhọn, phần cán dao bằng gỗ, dài 12cm đã qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa hình trụ tròn, trong suốt, có đường kính là 8cm, cao 18cm đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc quần dài, kiểu dáng quần ngủ, màu trắng - đen, in chữ Mew, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay kiểu dáng áo ngủ, màu trắng- đen, in chữ Mew, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2025)

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Giang Tiến Đ, ông Đỗ Hoài N

được quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Công an TP Hà Nội;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Những người tham gia tổ tụng;*
- *Lưu HS, VP;*

Nguyễn Thị Y